

Số: 299/2024/QĐST-HNGĐ

Hai Bà Trưng, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 312/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh **Bùi Việt P**, sinh năm: 1981; HKTT: Phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Phường G, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Chị **Trần Phụng A**, sinh năm: 1990; HKTT và nơi ở: Phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Bùi Việt P và chị Trần Phụng A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ngày 11/6/2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hòa hợp. Nay cả

hai cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thuận tình ly hôn.

Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về các nội dung: nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, giải quyết phân chia tài sản chung, công nợ chung và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 10/5/2024.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Phụng Anh và anh Bùi Việt Phương.

- Về con chung: Anh Bùi Việt P và chị Trần Phụng A có 01 (một) con chung là Bùi Nguyên Đ, sinh ngày 01/8/2021. Giao con chung là Bùi Nguyên Đ cho chị Trần Phụng A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Anh Bùi Việt P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mức 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Bùi Việt P được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Bùi Việt P và chị Trần Phụng A tự thoả thuận. Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ chung: Anh Bùi Việt P và chị Trần Phụng A không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ). Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Phụng A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003610 ngày 09/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội;
- UBND p. Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyển